

Cao Bằng, ngày 18 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

*(Kèm theo Tờ trình số: 203/Ttr-CNCB của Công ty TNHH một thành viên
Cấp nước Cao Bằng)*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

- Rà soát năng lực sản xuất các nhà máy nước và mạng lưới tuyến ống đối với tất cả các hệ thống cấp nước gắn với nhu cầu sử dụng nước trên địa bàn. Phân đầu tăng tỷ lệ cấp nước cho nhân dân, đảm bảo đạt được mục tiêu nâng cao tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch tại các đô thị theo mục tiêu của tỉnh đề ra, phục vụ đời sống nhân dân và sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

- Tiếp tục tăng cường mọi biện pháp đảm bảo cấp nước an toàn cả về chất lượng, khối lượng, áp lực và số giờ cấp nước, tiết kiệm tài nguyên gắn liền với bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp nước sạch.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, tăng chất lượng dịch vụ cung cấp nước sạch.

- Phân đầu tăng khách hàng, tăng doanh thu, quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm chi phí, tăng hiệu quả kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước.

- Đảm bảo tốt việc làm, thu nhập và đời sống người lao động.

2. Nhiệm vụ cụ thể

- Về năng lực sản xuất nước: Tập trung vào 2 dự án trọng điểm Hoàn thành đúng tiến độ dự án nâng công suất nhà máy nước Hòa An và triển khai nhanh dự án đầu tư nhà máy nước số 2 Quảng Uyên để kịp thời đưa vào khai thác vận hành phục vụ cấp nước. Đồng thời thay thế nâng công suất máy bơm trạm bơm cấp I Tân an để đảm bảo công suất nhà máy theo thiết kế. Đầu tư trang bị một số máy bơm dự phòng cho sản xuất.

- Về phát triển mạng lưới tuyến ống: Tập trung ưu tiên đầu tư phát triển tuyến ống mới, mở rộng mạng lưới cấp nước để đáp ứng mục tiêu tăng tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch. Trước mắt vì nguồn vốn hạn hẹp không ưu tiên đầu tư vốn để cải tạo tuyến ống. Các vùng ưu tiên phát triển gồm: Tuyến truyền tải từ nhà máy nước Sông Bằng đến khu đô thị mới Đề Thám để đáp ứng nhu cầu tăng cao do Trụ sở Công an tỉnh đã di chuyển đến khu vực, cơ sở trung tâm cai nghiện đã đưa vào hoạt động; Phát triển tuyến ống kết nối theo từ thị trấn Nước Hai cũ theo tỉnh lộ 203 lên xóm Khau Luông – Nà Niền (xã Nam Tuấn); Phát triển mạng lưới cấp nước cho Xóm Bình Long, Hồng Việt xã Hòa An; khu vực Hoàng Tung (Xóm Bến Đò, Mã Quan) cũ nay sáp nhập Phường Thục Phán và một số địa bàn tại các thị trấn trước đây mở rộng.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng nước nguồn cho sản xuất nước sạch ở mỗi nhà máy, bảo dưỡng thiết bị, chấp hành tuân thủ công nghệ trong sản xuất, chế độ hóa nghiệm chất lượng nước để đảm bảo ổn định chất lượng nước. Chú trọng công tác cải tạo thay thế đường ống cũ, sửa chữa, thau rửa vệ sinh đường ống đảm bảo cấp nước an toàn.

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện các quy chế quy trình quản lý nội bộ, tăng cường kiểm tra giám sát để quản lý tài chính đảm bảo chặt chẽ đúng quy định của Nhà nước.

- Tập trung mọi nguồn vốn, khẩn trương đầu tư xây dựng các dự án, hạng mục, các tuyến ống cấp thiết để hoàn thành đưa vào phục vụ yêu cầu đảm bảo cung cấp nước sạch. Trong đó tập trung vào dự án trọng tâm trọng điểm: Xây dựng Nhà máy cấp nước số 2 - Quảng Uyên; phát triển một số tuyến ống cấp nước mới cần thiết; Chỉ cải tạo các tuyến ống cấp nước đã quá cũ không đảm bảo chất lượng cung cấp nước... phát triển khách hàng, tăng tỷ lệ bao phủ cấp nước.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, đổi mới trang thiết bị, ứng dụng KHCN vào công tác quản lý, vận hành mạng lưới, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm tỷ lệ thất thoát.

3. Chỉ tiêu tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch năm 2025 đối với các địa bàn cấp nước:

TT	Địa bàn cấp nước	Mục tiêu tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch (%)	Ghi chú
1	Phường Thục Phán	95,0	Năm 2026, Công ty đầu tư phát triển tuyến ống cấp nước tổ Bến Đò, Na Lữ (xã Hoàng Tung cũ)
2	Phường Tân Giang	93,53	
3	Phường Nùng Trí Cao	98,90	
4	Xã Hòa An (thị trấn Nước Hai cũ)	78,9	Năm 2026, Công ty đầu tư phát triển tuyến ống cấp nước xóm Mã Quan (xã Hồng Việt cũ, đường đi Hoàng Tung)
5	Xã Quảng Uyên (thị trấn Quảng Uyên cũ)	77,35	Tỷ lệ % còn lại do dân cư rải rác, tuyến ống cấp nước chưa có. Năm 2026 Công ty tập trung vào cải tạo các tuyến ống đã có nhằm giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch.
6	Xã Trùng Khánh (thị trấn Trùng Khánh cũ)	93,5	
7	Xã Đông Khê (thị trấn Đông Khê cũ)	81,18	
8	Xã Hạ Lang (thị trấn Hạ Lang cũ)	92,68	Phát triển thêm tuyến ống xóm Lũng Đón (xóm Bó Rạc cũ)
9	Xã Thông Nông (thị trấn Thông Nông cũ)	98,08	Tỷ lệ % còn lại do dân cư rải rác, tuyến ống cấp nước chưa có. Năm 2026 Công ty tập trung vào cải tạo các tuyến ống đã có nhằm giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch.
10	Xã Nguyên Bình (thị trấn Nguyên Bình cũ)	79,59	
11	Xã Trường Hà (thị trấn Xuân Hòa cũ)	76,35	

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So sánh KH2026/TH 2025
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính				
a	Nước thương phẩm	1.000 m3	7.381	7.434	100,72
b	Nước tiêu thụ	1.000 m3	6.148	6.356	103,38
c	Sản phẩm khác				
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích	-	-	-	-
3	Tổng Doanh thu	Tỷ.đồng	65,867	67,185	102,00
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đồng	10,469	10,678	102,00
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đồng	8,193	8,357	102,00
6	Thuế và các khoản nộp Nhà nước	Tỷ.đồng	10,226	10,431	102,00
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ.đồng	-	-	-
8	Kim ngạch xuất khẩu	Tỷ.đồng	-	-	-
9	Tỷ lệ thất thoát	%	14,93	14,50	-0,43

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm

Năm 2026, Công ty tập trung đầu tư vào dự án trọng điểm:

- Dự án đầu tư xây dựng mới Nhà máy cấp nước số 2 – Quảng Uyên có tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 19,99 tỷ đồng; trong đó vốn tự có của doanh nghiệp khoảng 5,997 tỷ đồng và vốn vay khoảng 13,993 tỷ đồng. Hiện nay, dự án đang trong quá trình thực hiện thủ tục xin điều chỉnh quy hoạch theo quy định.

Đồng thời đầu tư một số công trình cải tạo, phát triển mạng lưới cấp nước tại Phường Thục Phán, Phường Tân Giang, Phường Nùng Trí Cao và các hệ

thống cấp nước tại các xã thuộc địa bàn cấp nước Công ty quản lý. Đây là những dự án nhỏ thuộc nhóm C.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp nâng cao hiệu quả điều hành và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tiếp tục nêu cao vai trò của giám đốc, các phó giám đốc trong điều hành lãnh đạo các bộ phận, lĩnh vực công tác được giao phụ trách, quản lý. Chủ động, tích cực kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giải quyết các vướng mắc của các phòng, đội để nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành công ty.

- Phát huy tinh thần trách nhiệm, hiệu quả điều hành của các đ/c trưởng bộ phận, tổ trưởng Tổ quản lý nước. Đánh giá chấn chỉnh kịp thời đ/c nào ý thức trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu kém, nếu kéo dài có biểu hiện suy thoái tinh thần làm việc sẽ thực hiện lấy tín nhiệm.

- Tiếp tục cử đi đào tạo, giáo dục cán bộ, công nhân viên vững về chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao tay nghề. Đổi mới tư duy làm việc, tích cực lao động, tự giác và có trách nhiệm cao trong công việc.

- Tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động thông qua các hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ, tạo động lực làm việc và sự gắn bó, cống hiến cho Công ty.

- Rà soát hoàn thiện các quy định, quy chế để nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý Công ty. Trong đó tập trung nghiên cứu sửa đổi quy chế tiền lương, xây dựng hệ số thang bảng lương mới, đảm bảo phù hợp với vị trí công việc.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện quy chế quản trị thành tích, gắn các tiêu chí, chỉ tiêu hiệu quả, chỉ tiêu tỷ lệ thất thoát. Động viên khen thưởng kịp thời đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong quá trình lao động sản xuất.

- Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để giảm thất thoát, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát toàn Công ty xuống 14,5%.

2. Giải pháp về tài chính – kinh doanh

- Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp nước, phát triển khách hàng để tăng doanh thu. Thực hiện tốt chương trình kế hoạch tiết kiệm chống lãng phí để giảm chi phí, tăng hiệu quả kinh doanh.

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn (vốn tự có của công ty và vốn vay) đảm bảo cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển để tăng năng lực sản xuất nước

và mở rộng mạng lưới đường ống cung cấp nước phát triển khách hàng, tăng tỷ lệ bao phủ người dân sử dụng nước sạch.

- Phát huy hơn nữa việc ứng dụng các thiết bị, phần mềm khoa học công nghệ cho quản lý, vận hành hệ thống cấp nước, quản lý khách hàng, ghi thu đọc số, thu tiền nước, phát hành hóa đơn điện tử...

- Tiếp tục tập huấn nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp khách hàng để nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tài chính – kế toán đảm bảo đúng chế độ quy định. Tăng cường giám sát tài chính, tăng cường kiểm soát nội bộ, giám sát thu, chi, công nợ chặt chẽ hiệu quả. Công khai, minh bạch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện tốt pháp luật về thuế, kê khai và nộp đầy đủ, kịp thời các loại thuế, phí theo quy định.

3. Công tác sản xuất, chất lượng nước

- Tiếp tục duy trì sản xuất nước an toàn, hiệu quả cả về chất lượng và số lượng. 100% mẫu nước đạt tiêu chuẩn. Tăng cường kiểm tra các khu vực đầu nguồn lấy nước, duy trì việc châm Clo theo quy định, đảm bảo an toàn chất lượng nước từ đầu vào đến đầu ra. Rà soát và thay thế một số máy bơm đã quá cũ hoặc công suất không phù hợp để đảm bảo cấp nước.

- Quản lý, kiểm định và thay thế đồng hồ đo nước đảm bảo đúng quy định.

- Đầu tư thiết bị, công nghệ hiện đại trong hoạt động sản xuất: hệ thống giám sát vận hành; lắp đặt Datalogger truyền dữ liệu sản xuất nước về trung tâm.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

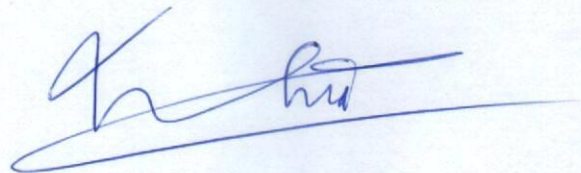
Giá tiêu thụ nước sạch hiện nay phê duyệt từ năm 2019 không còn phù hợp với diễn biến giá thị trường chung cả nước, các chi phí đầu vào sản xuất nước sạch tăng cao. Nếu không được điều chỉnh kịp thời sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và khả năng tài chính để đầu tư phát triển đảm bảo cấp nước theo kế hoạch phát triển cấp nước chung của Tỉnh đề ra. Vì vậy Công ty sẽ lập hồ sơ giá nước mới năm 2026, đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các ngành thẩm định và sớm phê duyệt hồ sơ để tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty TNHH một thành viên Cấp nước Cao Bằng. Kính đề nghị Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng xem xét, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định./. *gvr*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Tài chính;
- Lưu KHK.T.

CHỦ TỊCH KIỂM GIÁM ĐỐC *h*



Dư Hữu Nghĩa